

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ TÂY NINH
TỈNH TÂY NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 97/2018/HS-ST

Ngày: 20-11- 2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đinh Thị Thanh Hoa

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Nguyễn Thị Liễu

2. Bà Nguyễn Thị Tuyết Hồng

- Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Thị Thùy Trang - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa: Ông Phạm Đoàn Trung - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 11 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 97/2018/TLST-HS ngày 26 tháng 10 năm 2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 113/2018/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 11 năm 2018 đối với bị cáo:

La Viết T, sinh năm 1990, tại tỉnh Thanh Hóa; Nơi cư trú: Xóm 7, xã XL, huyện HL, tỉnh Thanh Hóa; Nghề nghiệp: không có; Trình độ học vấn: không biết chữ; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông La Viết L, sinh năm 1962 và bà Trần Thị T, sinh năm 1969; Vợ, con: Chưa có;

Tiền án: Bản án số 41/2010/HSST ngày 20/9/2010 của Tòa án nhân dân huyện Bù Gia Mập tỉnh Bình Phước, áp dụng khoản 1 Điều 138, điểm b, g, p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự, xử phạt La Viết T 07 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Chấp hành xong ngày 05/11/2010 nhưng đến ngày 03/02/2012 tiếp tục phạm tội, chưa được xóa án tích; Bản án số 64/2012/HSST ngày 13/6/2012 của Tòa án nhân dân huyện Bù Gia Mập tỉnh Bình Phước, áp dụng khoản 1 Điều 138, điểm g, o, p khoản 1 Điều 46; điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự, xử phạt La Viết T 24 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Chấp hành xong ngày 05/11/2013 nhưng đến ngày 21/5/2015 tiếp tục phạm tội, chưa được xóa án tích; Bản án số 83/2015/HSST ngày 05/8/2015 của Tòa án nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh và Bản án

150/2015/HSPT ngày 23/9/2015 của Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh, áp dụng điểm c khoản 2 Điều 138, điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự, xử phạt La Viết T 03 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Chấp hành xong ngày 21/4/2018, chưa được xóa án tích.

Tiền sự: không có.

Bị cáo La Viết T bị áp dụng biện pháp ngăn chặn, tạm giữ ngày 06/8/2018, chuyển tạm giam từ ngày 09/8/2018 đến nay tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Tây Ninh.

Bị cáo có mặt tại tòa.

Bị hại:

1. Anh Đặng Nguyễn Thanh P, sinh năm: 1989; Địa chỉ: đường TH, khu phố H, Phường M, thành phố TN, tỉnh Tây Ninh.

2. Chị Bùi Thị Thanh D, sinh năm: 1990; Địa chỉ: đường TH, khu phố H, Phường M, thành phố TN, tỉnh Tây Ninh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 04/8/2018, khi T đang tìm việc làm tại thành phố Hồ Chí Minh thì quen người tên D (không rõ họ tên địa chỉ), được D trao đổi số điện thoại và cho ma túy sử dụng. Ngày 06/8/2018, D điện thoại rủ T đến thành phố Tây Ninh trộm cắp tài sản bán lấy tiền tiêu xài thì T đồng ý. Khoảng 16 giờ cùng ngày, D đến bến xe Tây Ninh rước T, chở T đến một tiệm hàn trên đường không rõ tên, địa chỉ mài một vít ba ke, mài xong giao vít và một khóa 8 cho T làm công cụ mở khóa xe, sau đó chở T đi tìm tài sản để trộm. Khi đến đường TH thuộc khu phố H, Phường M, thành phố TN nhìn thấy xe mô tô Wave Alpha màu trắng, biển số 70B1-612.12 do anh Đặng Nguyễn Thanh P, sinh năm 1989, ngụ Khu phố H, Phường M, thành phố TN đứng tên để trước cửa nhà không có người trông coi, D dừng xe cách khoảng 05m, kêu T đi vào lấy trộm. T đi vào bên trong dùng vít ba ke và khóa 8 mở ổ khóa xe, thì xe tự động bật đèn xi nhan, thấy vậy T tắt đèn xi nhan, đá chống xe, quay đầu xe ra đường. Lúc này anh P nằm trong nhà nghe tiếng đá chống xe nên kêu vợ là chị Bùi Thị Thanh D, sinh năm 1990 đi ra xem, chị D đi ra thì nhìn thấy T đang ngồi trên xe đề máy định bỏ chạy, thấy vậy chị nắm бага đuôi xe kéo lại, đồng thời tri hô “Cướp, Cướp”. Nhìn thấy chị D nắm бага xe kéo lại và tri hô, T vội ga điều khiển xe kéo chị D đang nắm бага xe chạy đi, chạy được khoảng 30m thì bị té ngã cùng chị D. Sau khi bị ngã T bỏ xe chạy bộ bỏ trốn bị người dân đuổi theo bắt được điện báo Công an đến lập biên bản bắt người phạm tội quả tang về tội “Trộm cắp tài sản”.

Quá trình điều tra, làm việc xác định hành vi chiếm đoạt tài sản của T có dấu hiệu tội “Cướp giật tài sản” nên ngày 03/10/2018, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh thay đổi quyết định khởi tố vụ án, thay đổi quyết định khởi tố bị can đối với La Viết T sang hành vi “Cướp giật tài sản” theo quy định tại Điều 171 Bộ luật hình sự.

- Kết luận định giá tài sản số 49/KLĐG-TTHS ngày 07/8/2018 của HĐĐG trong tố tụng hình sự UBND thành phố Tây Ninh, kết luận: xe mô tô 02 bánh biển số 70B1-612.12, nhãn hiệu Honda, loại Wave màu trắng đen bạc, giá định 14.000.000 đồng.

- Kết quả thu giữ, xử lý vật chứng: xe mô tô biển số 70B1-612.12, anh P đã nhận lại không yêu cầu bồi thường gì thêm. Chuyên chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tây Ninh: 01 đoạn sắt kích thước dài 08cm, một đầu có cạnh lục giác, một đầu dẹp nhọn; 01 đoạn sắt hình chữ L đường kính của 02 đầu ống kích thước 1,1cm có hình ống ở 02 đầu hình lục giác, có khắc hiệu CHROME – VANADIUM 8mm.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Tây Ninh, La Viết T đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội đã thực hiện.

Bản cáo trạng số 101/QĐ-KSĐT ngày 26 tháng 10 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh truy tố bị cáo La Viết T về tội “Cướp giật tài sản” theo điểm i khoản 2 Điều 171 của Bộ luật Hình sự.

Đối với hành vi T cướp giật xe mô tô, kéo theo chị D gây thương tích, do thương tích nhẹ và chị D từ chối giám định thương tích nên không đặt ra giải quyết.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: vào khoảng hơn 19 giờ, ngày 04/8/2018, bị cáo La Viết T đã có hành vi lén lút vào nhà anh Đặng Nguyễn Thanh P, sinh năm 1989, ngụ khu phố 2, Phường 1, thành phố Tây Ninh lấy trộm Wave Alpha màu trắng, biển số 70B1-612.12, có giá trị 14.000.000 đồng; khi bị chị Bùi Thị Thanh D vợ anh P phát hiện và tri hô “Cướp, cướp”, chị D nắm бага xe kéo lại, T rời ga điều khiển xe kéo chị D đang nắm бага xe chạy đi, chạy được khoảng 30m thì bị té ngã cùng chị D. Sau khi bị ngã T bỏ xe chạy bộ bỏ trốn bị người dân đuổi theo bắt được. Hành vi của La Viết T là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản của người khác nên phải chịu trách nhiệm hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo La Viết T phạm tội “Cướp giật tài sản”.

Áp dụng điểm i khoản 2 Điều 171; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo La Viết T từ 03 năm đến 04 năm tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Ghi nhận 01 xe mô tô biển số 70B1-612.12, nhãn hiệu Honda, loại Wave màu trắng đen bạc đã trả lại cho anh Đặng Nguyễn Thanh P;

- Tịch thu tiêu hủy: 01 đoạn sắt kích thước dài 08cm, một đầu có cạnh lục giác, một đầu dẹp nhọn; 01 đoạn sắt hình chữ L đường kính của 02 đầu ống kích thước 1,1cm có hình ống ở 02 đầu hình lục giác, có khắc hiệu CHROME – VANADIUM 8mm.

Về trách nhiệm dân sự:

Anh Đặng Nguyễn Thanh P và chị Bùi Thị Ngọc D không yêu cầu bồi thường.

Bị cáo T tự bào chữa: Bị cáo không tranh luận.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo đã ăn năn hối cải và nhận thức được hành vi phạm tội của mình, bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để trở về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Tây Ninh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tây Ninh, Kiểm sát viên: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo, bị hại không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo:

Từ lời khai của bị cáo T, lời khai của người làm chứng, bị hại và các tài liệu, chứng cứ khác đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án, có cơ sở xác định: vào khoảng hơn 19 giờ, ngày 04/8/2018, bị cáo La Viết T nhìn thấy trong sân nhà anh Đặng Nguyễn Thanh P, sinh năm 1989, ngụ khu phố H, Phường M, thành phố TN có dựng 01 chiếc xe Wave Alpha màu trắng, biển số 70B1-612.12, không có người trông coi nên đã có hành vi lén lút vào nhà anh P lấy trộm xe. Bị cáo T dùng vít bẻ và khóa 8 mở ổ khóa xe, thì xe tự động bật đèn xi nhan, thấy vậy T tắt đèn xi

nhân, đá chống xe, quay đầu xe ra đường. Lúc này anh P nằm trong nhà nghe tiếng đá chống xe nên kêu vợ là chị Bùi Thị Thanh D, sinh năm 1990 đi ra xem, chị D đi ra thì nhìn thấy T đang ngồi trên xe đề máy định bỏ chạy, thấy vậy chị nắm бага đuôi xe kéo lại, đồng thời tri hô “Cướp, Cướp”. Khi bị chị Bùi Thị Thanh D vợ anh P phát hiện và tri hô “Cướp, cướp”, đồng thời nắm бага xe kéo lại, T rồ ga điều khiển xe kéo chị D đang nắm бага xe chạy đi, chạy được khoảng 30m thì bị té ngã cùng chị D. Sau khi bị ngã T bỏ xe chạy bộ bỏ trốn bị người dân đuổi theo bắt được. Hành vi của T từ lén lút lấy trộm tài sản, khi bị chủ sở hữu là chị D phát hiện và nắm giữ ba ga xe, T đã nhanh chóng giật lấy tài sản trong tay chị D một cách công khai rồi tìm đường tẩu thoát bằng cách rồ máy xe kéo theo chị D. Hành vi của T đã đủ yếu tố cấu thành tội “Cướp giật tài sản” theo quy định tại Điều 171 của Bộ luật Hình sự.

Về nhân thân: Bị cáo có 03 tiền án, chưa được xóa án tích, cụ thể: Bản án số 41/2010/HSST ngày 20/9/2010 của Tòa án nhân dân huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước, áp dụng khoản 1 Điều 138, điểm b, g, p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự, xử phạt La Viết T 07 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Chấp hành xong ngày 05/11/2010 nhưng đến ngày 03/02/2012 tiếp tục phạm tội, chưa được xóa án tích; Bản án số 64/2012/HSST ngày 13/6/2012 của Tòa án nhân dân huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước, áp dụng khoản 1 Điều 138, điểm g, o, p khoản 1 Điều 46; điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự, xử phạt La Viết T 24 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Chấp hành xong ngày 05/11/2013 nhưng đến ngày 21/5/2015 tiếp tục phạm tội, chưa được xóa án tích; Bản án số 83/2015/HSST ngày 05/8/2015 của Tòa án nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh và Bản án 150/2015/HSPT ngày 23/9/2015 của Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh, áp dụng điểm c khoản 2 Điều 138, điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự, xử phạt La Viết T 03 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Chấp hành xong ngày 21/4/2018, chưa được xóa án tích. Do bị cáo có 03 tiền án chưa được xóa án tích nay lại tiếp tục phạm tội nên Bản cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Tây Ninh và phần tranh luận vị đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Tây Ninh đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết “*tái phạm nguy hiểm*” theo quy định tại điểm 1 khoản 2 Điều 171 của Bộ luật hình sự là có căn cứ.

Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người khác. Bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự và ý thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, gây nguy hiểm cho xã hội nhưng vẫn cố ý thực hiện nên có lỗi cố ý trực tiếp. Do đó cần phải được xử lý nghiêm nhằm cải tạo giáo dục bị cáo và đáp ứng nhu cầu răn đe phòng ngừa, góp phần ổn định tình hình trật tự trị an xã hội trên địa bàn.

[3] Về tình tiết tăng nặng và tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo T không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thành khẩn khai báo nên Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ “người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải” theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[4] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại Khoản 5 Điều 171 của Bộ luật Hình sự thì: *“Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền 10.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng”*. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai tại phiên tòa đều cho thấy bị cáo không có nghề nghiệp, không có thu nhập không ổn định, không có tài sản gì khác. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo T.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Anh P và chị D đã nhận lại tài sản không yêu cầu đề nghị gì thêm về phần dân sự nên Tòa án không xem xét, giải quyết.

[6] Về xử lý vật chứng:

- Ghi nhận 01 xe mô tô biển số 70B1-612.12, nhãn hiệu Honda, loại Wave màu trắng đen bạc đã trả lại cho anh Đặng Nguyễn Thanh P;

- 01 đoạn sắt kích thước dài 08cm, một đầu có cạnh lục giác, một đầu dẹp nhọn; 01 đoạn sắt hình chữ L đường kính của 02 đầu ống kích thước 1,1cm có hình ống ở 02 đầu hình lục giác, có khắc hiệu CHROME – VANADIUM 8mm là công cụ bị cáo dùng vào việc phạm tội nên tịch thu tiêu hủy.

[7] Về án phí sơ thẩm: Bị cáo T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng điểm i khoản 2 Điều 171; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự;

1. Tuyên bố bị cáo La Viết T phạm tội “Cướp giật tài sản”.

Xử phạt bị cáo La Viết T 04 (Bốn) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ là ngày 06/8/2018.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Trả cho anh Đặng Nguyễn Thanh P 01 xe mô tô biển số 70B1-612.12, nhãn hiệu Honda, loại Wave màu trắng đen bạc. Ghi nhận anh P đã nhận lại;

- Tịch thu tiêu hủy: 01 đoạn sắt kích thước dài 08cm, một đầu có cạnh lục giác, một đầu dẹp nhọn; 01 đoạn sắt hình chữ L đường kính của 02 đầu ống kích thước 1,1cm có hình ống ở 02 đầu hình lục giác, có khắc hiệu CHROME – VANADIUM 8mm.

3. Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận anh Đặng Nguyễn Thanh P và chị Bùi Thị Thanh D không có yêu cầu bồi thường nên Tòa án không xem xét, giải quyết.

4. Về án phí sơ thẩm: Bị cáo La Viết T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại được quyền kháng cáo bản án này lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, hoặc kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết hợp theo quy định pháp luật theo quy định tại khoản 1 Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND. TTN;
- VKSND. TPTN;
- CA. TPTN;
- THA. TPTN;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Đinh Thị Thanh Hoa